

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2026/HSPT

Ngày: 20 - 5 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuấn và ông Dương Văn Bản

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Việt, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2026/TLPT-HS ngày 09 tháng 3 năm 2026, do có kháng cáo của bị cáo Triệu Văn Tạng đối với bản án hình sự sơ thẩm số 11/2026/HSST ngày 04/2/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo:

TRIỆU VĂN TẶNG; tên gọi khác: Không, sinh ngày 14 tháng 12 năm 1985 tại xã Phúc Lộc, tỉnh Thái Nguyên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Pàn Han, xã Phúc Lộc, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn Dần và bà Triệu Thị Muông; vợ là Phùng Thị Chiêu, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2004. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp

dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Phúc Lộc, tỉnh Thái Nguyên từ ngày 14 tháng 4 năm 2025 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Đinh Xuân Diệu - Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh Trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra trong vụ án còn có bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị, vắng mặt do Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12/2024, do có nhu cầu khai thác cây gỗ mỡ trên đồi cây đàng sau nhà ở tại thôn Hợp Thành, xã Phúc Lộc, tỉnh Thái Nguyên nên Đoàn Văn Tiệp (sinh năm 1962) nhờ Phạm Hữu Vũ (sinh năm 1976, trú tại thôn Khuổi SLặng, xã Phúc Lộc, tỉnh Thái Nguyên) tìm người cắt cây thuê giúp. Đến tháng 3/2025, Vũ gặp Triệu Văn Nhậ (sinh năm 1975, trú tại thôn Pàn Han, xã Phúc Lộc, tỉnh Thái Nguyên) và nói ông Tiệp đang tìm thuê người cắt cây gỗ mỡ nên Nhậ đồng ý. Sau đó, Nhậ tìm thêm được 04 người nữa để cùng đi cắt gỗ thuê gồm Triệu Văn Tạng (sinh năm 1985), Triệu Thị Hoa (sinh năm 1989) cùng trú tại thôn Pàn Han, xã Phúc Lộc, tỉnh Thái Nguyên, Bàn Thị Thim (sinh năm 1983, trú tại thôn Khuổi Luội, xã Phúc Lộc, tỉnh Thái Nguyên) và Triệu Thị Nguyệt (sinh năm 1979, trú tại thôn Khuổi SLặng, xã Phúc Lộc, tỉnh Thái Nguyên). Khoảng 07 giờ ngày 26/3/2025, nhóm người của Nhậ đến nhà ông Đoàn Văn Tiệp nói chuyện, sau đó lên khu đồi cây đàng sau nhà ông Tiệp để cắt cây. Đến nơi, Nhậ phân công công việc cho từng người, cụ thể: Triệu Văn Tạng sử dụng cưa lóc để cắt cây, Thim và Nhậ đi đo và cắt khúc, Hoa đi vận các khúc cây đã cắt xuống gần đường, còn Nguyệt đi cùng Tạng để khi Tạng cắt các cây gỗ nhỏ thì dùng móc tre kéo cho cây đổ theo hướng lên trên đồi. Cả nhóm đồng ý rồi tiến hành thực hiện các công việc do Nhậ giao. Thực hiện được một lúc thì ngòi nghỉ cạnh 01 cây gỗ mỡ to. Lúc này, Nhậ nói với Tạng "em ạ cây này to không kéo được đâu, cứ cắt cho đổ xuống" (ý của Nhậ là cắt cho đổ xuống khe bên dưới), Tạng nói "ừ". Sau khi nghỉ đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày thì cả nhóm tiếp tục công việc. Tạng và Nguyệt đứng gần cây gỗ mỡ to (cạnh chỗ cả nhóm vừa ngòi nghỉ) để tiến hành cưa cắt cây đổ, khi Tạng giờ máy cưa lên thì nói với Nhậ, Thim và Hoa đang đứng cách đó khoảng 20m (hai mươi mét) là "xem nha" (ý là mọi người để ý cây đổ để tránh), Nhậ nói "không đến đâu, cắt

đi" rồi Nhậ cũng nỏ máy cưa lóc lên để cắt cưa cây thành khúc. Khi thấy Nhậ nói vậy Tạng nghĩ cây sẽ không đổ đến khu vực Nhậ, Thim, Hoa đang làm việc nên Tạng tiến hành cắt cây với ý định cắt cho cây đổ xuống phía dưới nơi có con đường mòn đi qua (theo hướng Bắc) nhưng khi đổ, cây lại đổ nghiêng sang bên cạnh nơi Nhậ, Thim, Hoa đang làm việc (theo hướng Tây). Khi nhìn thấy cây đổ về phía Nhậ, Thim, Hoa đang làm việc thì Nguyệt hô lên "Tránh nha, tránh nha". Lúc này, Hoa nghe thấy tiếng hô của Nguyệt nên chạy nhanh theo hướng lên đỉnh đồi còn Nhậ và Thim không kịp tránh nên bị cây đổ đập xuống người. Nhậ bị cây đổ trúng đầu nằm ngửa trên mặt đất bất tỉnh, đầu chảy máu và tóc dính chất màu trắng (nghĩ là tổ chức não) còn Thim chân phải bị thương nên cả hai được mọi người đưa đến Trung tâm y tế Ba Bể để cấp cứu. Tuy nhiên, do thương tích nặng nên Nhậ tiếp tục được chuyển đến Bệnh viện đa khoa Bắc Kạn, sau đó thì chuyển đến Bệnh viện trung ương Thái Nguyên nhưng đã tử vong trên đường đi cấp cứu, còn Thim được điều trị tại Trung tâm y tế Ba Bể sau đó được đưa đến Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên để tiếp tục điều trị.

Tại Kết luận giám định tử thi số 04/KLGĐTT-TTPY&GĐYK ngày 10/4/2025 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Thái Nguyên kết luận: Nạn nhân Triệu Văn Nhậ bị giập, vỡ xương sọ, giập não, chảy máu cấp dẫn đến tử vong.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 53/KLTTCT-TTPY&GĐYK ngày 14/5/2025 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Thái Nguyên kết luận:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bàn Thị Thim tại thời điểm giám định là 13,23% làm tròn số 13% (Mười ba phần trăm).

- Đề nghị giám định bổ sung đối với 02 (hai) thương tích sau khi đã điều trị ổn định:

+ Phẫu thuật ghép mạch, động mạch kheo chân phải bao gồm sọ mổ lấy tĩnh mạch hiển ở 1/2 trên mặt trước trong đùi trái, kích thước 14cm x 0,4cm, tại thời điểm giám định điều trị chưa ổn định. Chưa đánh giá được tỷ lệ % TTCT.

+ Gãy mâm chày phải, tại thời điểm giám định điều trị chưa ổn định. Chưa đánh giá được tỷ lệ % tổn thương cơ thể.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 76/KL. TTCT-TTPY&GĐYK ngày 11/6/2025 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Thái Nguyên đối với Bàn Thị Thim kết luận:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với thương tích "Phẫu thuật ghép mạch, động mạch kheo chân phải bao gồm sẹo mổ lấy tĩnh mạch hiển ở 1/2 trên mặt trước trong đùi trái, kích thước 14cm x 0,4cm" của Bàn Thị Thim tại thời điểm giám định bổ sung là 13% (Mười ba phần trăm).

+ Thương tích Gãy mâm chày phải hiện còn mảnh xương rời đầu trên xương chày, xương đùi phải di lệch ra trước so với xương chày phải; có chỉ định chụp MRI và điều trị phục hồi chức năng: Tại thời điểm giám định bổ sung tổn thương chưa điều trị ổn định, chưa đánh giá được tỷ lệ % TTCT. Đề nghị trưng cầu giám định bổ sung sau khi thương tích điều trị ổn định.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 625/KLBSTTCT-TTPY ngày 17/9/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Căn cứ Thông tư 22/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bàn Thị Thim tại thời điểm giám định là 38% (Ba mươi tám phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Nguyên xác định : Tổng tỷ lệ phần trăm trong 03 (ba) lần giám định tổn thương cơ thể của bà Bàn Thị Thim: $13\% + 13\% + 38\% = 53,07\%$ làm tròn số là 53% (Năm mươi ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, Triệu Văn Tạng đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai nhận bị cáo là người biết và thường xuyên sử dụng máy cưa lốc để cắt, cưa cây, gỗ khoảng 10 năm nay. Ngày 26/3/2025, bị cáo đi theo nhóm của Triệu Văn Nhậ để cắt cây gỗ thuê cho ông Đoàn Văn Tiệp, bị cáo thực hiện công việc do Nhậ phân công là cắt cưa đổ các cây gỗ mỡ và bị cáo vẫn thực hiện việc cắt cây theo cách bị cáo thường làm là cắt một bên trước thấp hơn, sau đó cắt bên còn lại cao hơn thì cây sẽ đổ theo hướng của vết cắt thấp hơn. Bị cáo tự tin cho rằng cây sẽ đổ đúng hướng theo vết cắt thấp hơn, không nghĩ cây sẽ đổ sai hướng nên đã để xảy ra sự việc gây thiệt hại về tính mạng cho Triệu Văn Nhậ.

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo bồi thường cho anh Triệu Sinh Thanh (sinh năm 1994, trú tại thôn Khuôi SLặng, xã Phúc Lộc, tỉnh Thái Nguyên, là người đại diện hợp pháp của bị hại Triệu Văn Nhậ) số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng), 01 (một) con lợn nặng 84kg (tám mươi tư kilogam), 10 lít (mười lít) rượu trị giá 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng) để bồi thường thiệt hại về tính mạng, tổn thất tinh thần và hỗ

trợ lo hậu sự mai táng cho Triệu Văn Nhậ; bồi thường số tiền 44.792.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn đồng) cho bị hại Bàn Thị Thim. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả", "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự:

Về trách nhiệm dân sự:

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại Triệu Văn Nhậ là Triệu Sinh Thanh xác nhận đã nhận từ Triệu Văn Tạng số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng), 01 (một) con lợn nặng 84kg (tám mươi tư kilogam) và 10 lít (mười lít) rượu trị giá 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng). Gia đình bị hại không yêu cầu Tạng phải bồi thường thêm khoản gì khác.

- Đối với thương tích của Bàn Thị Thim, Triệu Văn Tạng đã bồi thường số tiền 44.792.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn đồng) là chi phí điều trị, thuốc men. Giữa Thim và Tạng thống nhất Tạng sẽ lo chi phí thuốc thang, điều trị cho Thim nên nếu sau này Thim yêu cầu thì Tạng sẽ tiếp tục bồi thường cho chị Thim.

Về vật chứng và tài sản tạm giữ trong vụ án:

- 01 cửa máy (cửa lóc) có đặc điểm phần ốp, thân máy và tay cầm làm bằng nhựa màu cam, trắng, đen đã bị nứt vỡ ở một số vị trí; kích thước dài 81cm; phần tay cầm và thân máy dài 42cm; phần cao nhất 30cm; phần xích và lam cửa được làm bằng kim loại kích thước dài 41cm, rộng 10cm, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 cửa máy (cửa lóc) có đặc điểm: Không rõ nhãn hiệu; phần ốp, thân máy và tay cầm làm bằng nhựa màu cam, mặt phía bên trên của ốp nhựa thân máy có in hình chữ H; kích thước dài 80cm; phần tay cầm và thân máy dài 42cm; phần cao nhất 30cm; phần lam xích được làm bằng kim loại kích thước dài 38cm, rộng 10cm, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 chiếc mũ vải có hoa văn màu xanh, tím trên mũ có bám dịch máu nâu đỏ (nghỉ là máu).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2026/HSST ngày 04/2/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Thái Nguyên đã tuyên bố bị cáo Triệu Văn Tạng phạm tội “Vô ý làm chết người”.

Căn cứ khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Triệu Văn Tạng 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng trong vụ án theo quy định.

Ngày 11/2/2026 bị cáo Triệu Văn Tạng kháng cáo xin giảm hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo rút một phần nội dung kháng cáo về xin giảm nhẹ hình phạt, chỉ giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo và bị cáo đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm, các vấn đề liên quan đến kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Văn Tạng, sửa bản án sơ thẩm số 11/2026/HSST ngày 04/2/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Thái Nguyên theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ mới, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Triệu Văn Tạng nhất trí với quan điểm của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo Triệu Văn Tạng đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo Triệu Văn Tạng làm trong hạn luật định và đúng theo thủ tục quy định nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, đối chiếu với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 26/3/2025, Triệu Văn Tạng cùng Triệu Văn Nhậ, Bàn Thị Thim, Triệu Thị Hoa, Triệu Thị Nguyệt đến khu đồi trồng cây gỗ mỡ của ông Đoàn Văn Tiệp tại thôn Hợp Thành, xã Phúc Lộc, tỉnh Thái Nguyên để cắt cây gỗ thuê. Nhậ là người trực tiếp hợp đồng với ông Tiệp và giao việc cho từng người, trong đó Tạng là người được Nhậ phân công dùng cưa lốc để cắt đổ cây.

Quá trình thực hiện, Tạng đã vô ý cắt 01 cây gỗ đổ xuống người Triệu Văn Nhậ và Bàn Thị Thim. Hậu quả Triệu Văn Nhậ tử vong trên đường đi cấp cứu, Bàn Thị Thim bị thương tích 53%.

Hành vi nêu trên của bị cáo Triệu Văn Tạng đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Vô ý làm chết người” quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Triệu Văn Tạng, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

[3.1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Triệu Văn Tạng rút một phần nội dung kháng cáo về xin giảm nhẹ hình phạt và chỉ đề nghị xin được hưởng án treo. Xét việc thay đổi nội dung kháng cáo của bị cáo là tự nguyện, không trái pháp luật, Hội đồng xét xử cần ghi nhận.

[3.2]. Xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, gồm: người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này là phù hợp, bởi sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã bồi thường, hỗ trợ cho đại diện hợp pháp của người bị hại Triệu Văn Nhậ và bồi thường chi phí điều trị cho bị hại Bàn Thị Thim; đồng thời quá trình giải quyết vụ án bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

[3.3]. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Triệu Văn Tạng có đơn xin hưởng án treo, được chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận; bị hại Bàn Thị Thim, đồng thời là vợ của người bị hại Triệu Văn Nhậ tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; ngoài ra, bị cáo cung cấp thêm giấy biên nhận tiền thế hiện việc bị cáo đã tự nguyện thanh toán tiền viện phí cho các bị hại số tiền 30.500.000 đồng. Đây là những tình tiết mới phát sinh ở giai đoạn phúc thẩm, thể hiện sự khoan dung của người bị hại, sự ăn năn của bị cáo và điều kiện quản lý, giám sát bị cáo tại địa phương. Vì vậy, có căn cứ xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.4]. Xét về nhân thân và điều kiện áp dụng án treo, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ đã được áp dụng và tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ; việc giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3.5]. Đối chiếu với quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 về điều kiện cho người bị kết án phạt tù được hưởng án treo, bị cáo Triệu Văn Tạng đủ điều kiện được xem xét cho hưởng án treo.

Vì vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Văn Tạng; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt 12 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

[4]. Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Căn cứ sửa bản án sơ thẩm theo hướng có lợi cho bị cáo ở cấp phúc thẩm được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp cho bị cáo hưởng án treo, trong phần quyết định của bản án cần tuyên rõ thời gian thử thách, việc giao Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú giám sát, giáo dục và hậu quả của việc cố ý vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo Điều 65 Bộ luật hình sự, hướng dẫn của Hội đồng Thẩm phán và Luật Thi hành án hình sự.

[7]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Văn Tạng; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 11/2026/HSST ngày 04/2/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Thái Nguyên theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn Tạng phạm tội “Vô ý làm chết người”.

3. Về hình phạt: Xử phạt

Bị cáo Triệu Văn Tạng **12** (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **24** (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Triệu Văn Tạng cho Ủy ban nhân dân xã Phúc Lộc, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Triệu Văn Tạng.

5. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Triệu Văn Tạng.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 11/2026/HSST ngày 04/2/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TAND khu vực 9 – Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 9 – Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ích Yên